TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 32/2018/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1989; trú tại: Tổ 6D, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988; trú tại: Tổ 40 (tổ 23 cũ), phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị D – Sinh năm 1989 và ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 176/2013, quyển số 01/2013, đăng ký ngày 08/11/2013 tại UBND phường H, quận N, TP. Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con Nguyễn Hữu K, sinh ngày 20/01/2014 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ bà D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà D đã nộp tại biên lai thu số 0001557 ngày 26 tháng 3 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Hoàn trả cho bà D 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q.NHS;
- UBND phường H, quận N, TP. ĐN.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan